

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *279* /UBND-KT2

Hưng Yên, ngày *28* tháng *02* năm 2013

V/v đề nghị bổ sung kinh phí ngân sách sự nghiệp KH&CN TW cho Chương trình Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2011-2015

Kính gửi:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Chương trình Nông thôn và Miền núi.

Thực hiện Công văn số 227/BKH&CN-CTNTMN ngày 24/01/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc bổ sung kinh phí từ ngân sách sự nghiệp KH&CN TW cho Chương trình Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2011-2015;

Sau khi xem xét nội dung đề nghị tại Tờ trình số 05/TTr-SKH&CN ngày 20/02/2013 của Sở Khoa học và Công nghệ, báo cáo đánh giá dự án Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2011-2013 và đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2014-2015; UBND tỉnh Hưng Yên đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chương trình Nông thôn và Miền núi quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2014-2015.

(Gửi kèm theo Báo cáo đánh giá dự án Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2011-2013 và đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2014-2015)./ *thuyet*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Đặng Minh Ngọc*

**Đặng Minh Ngọc**

**BÁO CÁO**

**Đánh giá dự án Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2011-2013 và đề xuất  
bổ sung kinh phí thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn  
và Miền núi giai đoạn 2014-2015**

(Kèm theo Công văn số 479/BND-TZ ngày 28 tháng 02 năm 2013)



**I. Đánh giá kết quả thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông  
thôn miền núi giai đoạn 2011 - 2015:**

Chương trình Nông thôn miền núi giai đoạn 2011-2015, tỉnh Hưng Yên được Chương trình hỗ trợ thực hiện 04 dự án:

**1. Dự án: “Ứng dụng Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình sản  
xuất hoa chất lượng cao tại huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên”** (dự án ủy  
quyền cho địa phương quản lý).

- Đơn vị chủ trì và thực hiện: Công ty TNHH Một thành viên Môi trường  
xanh Ngọc Anh.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2012.

- Mục tiêu dự án: Ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến sản xuất một số  
chủng loại hoa chất lượng cao trong nhà lưới tại huyện Văn Giang tỉnh Hưng  
Yên như: Hoa lan Hồ Điệp, hoa Lily, hoa Hồng môn và hoa lan rừng. Thông qua  
các mô hình tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ trồng hoa trong từng  
giai đoạn sinh trưởng của cây, sự hiểu biết, quản lý cho người dân chuyên sâu về  
sản xuất, thu hái, bảo quản hoa theo quy mô công nghiệp.

- Kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo: Dự án đã thực hiện đúng mục  
tiêu đề ra: Đã hoàn thành hệ thống nhà lưới cấp 1 quy mô 505m<sup>2</sup> sản xuất các  
loại lan Hồ Điệp (8.000 cây to và 12.000 cây nhỏ); nhà lưới cấp 2 diện tích  
1.000m<sup>2</sup> trồng 20.000 cây hoa Lily và 500m<sup>2</sup> nhà lưới cấp 2 trồng 5.000 dò hoa  
lan rừng.

**2. Dự án: “Xây dựng mô hình ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất  
và chế biến một số loại nấm ăn, nấm dược liệu quy mô công nghiệp tại huyện  
Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên”** (dự án do Trung ương quản lý).

- Đơn vị chủ trì và thực hiện: Công ty mây tre xuất khẩu Phú Minh -  
Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2012.

- Mục tiêu của dự án: Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất và chế biến  
các loại nấm ăn, nấm dược liệu theo quy mô công nghiệp nhằm phát triển mạnh  
mẽ nghề trồng nấm, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động, giảm thiểu ô nhiễm  
môi trường, tạo nguồn sản phẩm sạch, giàu dinh dưỡng; tăng thu nhập và nâng  
cao trình độ ứng dụng KHCN vào cuộc sống.

- Kết quả đạt đến thời điểm báo cáo: Dự án đã đạt được đúng mục tiêu đề ra, đã thực hiện một số công việc:

+ Cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, vật tư phục vụ dự án. Tính đến nay cơ bản đã hoàn thiện các hạng mục đề ra:

+ Xây dựng 250 m<sup>2</sup> nhà xử lý nguyên liệu; 60m<sup>3</sup> buồng lạnh nuôi trồng nấm cao cấp; cải tạo 100 m<sup>2</sup> khu sản xuất liên hoàn, phòng cây giống nấm; 50 m<sup>2</sup> nhà kho chứa nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, nuôi trồng và chế biến nấm với diện tích; 4.000 m<sup>2</sup> lán trại thực hiện mô hình nuôi trồng nấm tập trung liên hoàn cho các loại nấm ăn và nấm dược liệu,...

**3. Dự án: "Xây dựng mô hình sản xuất và phát triển giống lúa thuần mới năng suất và chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa tại Hưng Yên"** (dự án ủy quyền cho địa phương quản lý).

- Đơn vị chủ trì: Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2013.

- Mục tiêu: Ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến để xây dựng mô hình sản xuất và trình diễn một số giống lúa thuần mới năng suất và chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên.

**4. Dự án: "Xây dựng mô hình chế biến và tiêu thụ các sản phẩm từ chuỗi theo quy mô công nghiệp tại tỉnh Hưng Yên"** (dự án do Trung ương quản lý).

- Đơn vị chủ trì: Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm chất lượng cao Hải Hưng.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2013.

- Mục tiêu: Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực sinh học công nghệ chế biến tiên tiến hiện đại để phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nông sản đem lại lợi ích cũng như việc bắt tay hợp tác của người nông dân và nhà sản xuất trong tỉnh nói riêng và trong cả nước nói chung, góp phần nâng cao hiệu quả cho người dân trồng chuỗi.

**II. Những kết quả bước đầu của các dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội Nông thôn và Miền núi:**

**1. Đối với sự phát triển kinh tế xã hội:**

Sau khi triển khai, thực hiện các dự án thuộc Chương trình NTMN đã thực sự tạo được điểm sáng về ứng dụng các thành tựu, tiến bộ KH&CN vào sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực, cải thiện đời sống nhân dân, phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thông qua quá trình chuyển giao công nghệ, tiếp nhận quy trình sản xuất mới, đã góp phần áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Các dự án tập trung chủ yếu vào các sản phẩm chủ lực của địa phương: Lúa, nhãn, chuối, cam, quýt, hoa, nấm... Quá trình sơ chế, chế biến, bảo quản, đóng gói đã được chú trọng. Từ đó, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản Hưng Yên trên thị trường.

Các mô hình áp dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất đã thực sự mang lại hiệu quả là điển hình tiên tiến để tuyên truyền, quảng bá và nhân rộng mô hình ra các địa phương khác trong toàn tỉnh. Từ đó, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng kỹ thuật tiến bộ thay đổi tập quán sản xuất truyền thống của nông dân, giảm thời gian, chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, sản lượng nông sản... từng bước nâng cao thu nhập cho nông dân, đưa Hưng Yên trở thành địa phương phát triển một nền nông nghiệp bền vững.

## **2. Đào tạo, tập huấn kỹ thuật, nâng cao khả năng áp dụng tiến bộ KH&CN vào đời sống và sản xuất:**

Thực hiện các dự án của Chương trình NTMN đã góp phần đào tạo, tập huấn chuyển giao công nghệ, tiến bộ kỹ thuật cho địa phương vùng dự án triển khai.

Thông qua công tác đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ, tiến bộ kỹ thuật đã nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, kỹ thuật viên, xã viên hợp tác xã, nông dân địa phương tiếp cận với các biện pháp kỹ thuật thâm canh mới, các loại giống cây trồng, vật nuôi mới phù hợp với điều kiện sinh thái và tập quán canh tác của địa phương để phát huy hiệu quả sản xuất; đội ngũ kỹ thuật viên và người lao động nắm chắc kỹ thuật sản xuất, kỹ thuật vận hành máy móc thiết bị; kỹ thuật viên đủ khả năng hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật cho người nông dân vùng triển khai dự án. Xây dựng đội ngũ kỹ thuật nòng cốt cho chuyển giao, ứng dụng TBKT mới vào sản xuất nông nghiệp.

Dự án thực hiện hoàn thiện các quy trình và biên tập tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, sổ tay kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp. Xuất bản tạp chí và Thông tin KH&CN phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống tại các vùng nông thôn.

Kết quả công tác đào tạo tập huấn, chuyển giao kỹ thuật trong các mô hình đã góp phần thực hiện thành công các mục tiêu đặt ra của Chương trình.

Nhìn chung, các dự án thuộc Chương trình đã góp phần hỗ trợ cho địa phương khai thác tiềm năng, lợi thế, tạo ra các sản phẩm mới có chất lượng cao, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, thông qua việc triển khai thực hiện dự án, các doanh nghiệp, hợp tác xã đã tiếp nhận được công nghệ mới, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao... Thành công của Chương trình đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về đóng góp của KH&CN đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương, mặt khác tham gia thực hiện mô hình cũng góp phần nâng cao năng lực chuyên môn của cán bộ cơ sở, nâng cao trình độ thâm canh cho nhân dân, sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát triển bền vững.

## **III. Phương hướng xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án NTMN giai đoạn 2013-2015, định hướng 2020:**

Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt các chương trình, dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội Nông thôn và Miền núi, nội dung tập trung chủ yếu sau:

- Tiếp tục chọn lọc đưa các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ về giống cây trồng vật nuôi với quy trình kỹ thuật phù hợp vào sản xuất nông nghiệp và thủy sản;

- Công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tin học, công nghệ năng lượng và công nghệ quản trị tiên tiến;
- Phát triển những khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;
- Chọn tạo nhân giống cây trồng và vật nuôi, phòng trừ sâu bệnh, canh tác hiệu quả cao, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp;
- Chọn và phát triển cây trồng vật nuôi chủ lực của nông nghiệp Hưng Yên được sản xuất theo tiêu chuẩn Viet GAP;
- Đổi mới loại hình tổ chức chăn nuôi (trang trại, doanh nghiệp...) gắn với ứng dụng phương thức chăn nuôi tiên tiến được cơ giới hóa đồng bộ (bán công nghiệp - công nghiệp) kết hợp với xử lý môi trường chăn nuôi theo hướng hiện đại hóa.

### **1. Trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi:**

- Giai đoạn 2014 - 2020 tập trung xây dựng dự án khu nông nghiệp công nghệ cao tại Hưng Yên, trong đó trước mắt năm 2014-2015 tập trung đề xuất UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ thực hiện 02 dự án:

+ Dự án "**Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất hoa cao cấp tại Hưng Yên**" - Dự án dự kiến thực hiện trong 2 năm với mức đầu tư 50 tỷ đồng, trong đó vốn của doanh nghiệp khoảng 42 tỷ đồng; đề nghị Trung ương hỗ trợ 7 tỷ đồng; ngân sách địa phương hỗ trợ 3 tỷ đồng;

+ Dự án "**Ứng dụng công nghệ cao vào xây dựng vùng sản xuất rau an toàn tại tỉnh Hưng Yên**" - Dự án dự kiến thực hiện (3 năm) với nguồn kinh phí 78 tỷ đồng, trong đó vốn của doanh nghiệp khoảng 64 tỷ đồng; đề nghị Trung ương hỗ trợ 9 tỷ đồng; ngân sách địa phương hỗ trợ 5 tỷ đồng.

- Ngoài ra đề xuất thực hiện các dự án trong các năm tiếp theo:

+ Dự án "Ứng dụng khoa học và công nghệ trong nghiên cứu, bảo tồn và phát triển nguồn gen nhãn lồng đặc sản tại Hưng Yên";

+ Dự án: " Ứng dụng kỹ thuật tuyển chọn, bảo tồn và phát triển giống cây có múi tại tỉnh Hưng Yên";

+ Dự án: "Nghiên cứu, chọn lọc, bảo tồn và phát triển giống gà Đông Tảo tại tỉnh Hưng Yên";

+ Dự án "Ứng dụng công nghệ sinh học vào xử lý chất thải chăn nuôi góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại tỉnh Hưng Yên".

Các nhiệm vụ cấp tỉnh tập trung vào:

- Lựa chọn, tiếp thu, nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong trồng trọt và chăn nuôi để tạo và nhân và triển khai trên diện rộng các giống cây trồng và vật nuôi mới có năng suất chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; phục tráng và cải tiến những cây giống và con giống truyền thống của địa phương, sản xuất được các chế phẩm bảo vệ cây trồng và vật nuôi;

- Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp để sản xuất các loại nông sản quý, rau quả, phát triển sản xuất các loại nông sản có lợi thế so sánh cao của tỉnh;

- Ứng dụng các thành tựu KHCN vào các khâu sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng của nông sản, đảm bảo khả năng cạnh tranh trên thị trường. Ứng dụng thành tựu công nghệ sinh học, cơ khí hóa trong nông nghiệp. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng vùng chuyên canh rau an toàn.

## **2 Trong lĩnh vực thủy sản:**

- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản hàng hóa địa phương;

- Phát triển công nghệ nuôi trồng thủy sản (về giống phòng trừ dịch bệnh, sản xuất thức ăn, công nghệ chế biến sản phẩm xuất khẩu thủy sản chất lượng cao)

- Áp dụng các hình thức nuôi trồng thủy sản công nghiệp, bán công nghiệp, nuôi sinh thái gắn với chế biến hiện đại;

- Trước mắt đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các dự án:

+ Ứng dụng các chế phẩm sinh học trong xử lý ô nhiễm môi trường chăn nuôi thủy sản;

+ Ứng dụng công nghệ mới trong sinh sản nhân tạo cho cá và công nghệ nuôi thâm canh một số giống cá đặc sản hiện nay tại tỉnh Hưng Yên;

+ Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình nuôi cá đặc sản bằng phương thức nuôi cá lồng tại tỉnh Hưng Yên;

+ Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá rô phi đơn tính chất lượng cao tại tỉnh Hưng Yên.

## **3. Trong lĩnh vực chế biến:**

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bảo quản và chế biến nông lâm thủy sản nhằm đa dạng hóa và nâng cao các sản phẩm xuất khẩu và phục vụ tiêu dùng. Trong đó đề xuất dự án "Hỗ trợ công nghệ sản xuất và chế biến nhãn lồng, vải lai chín sớm tại tỉnh Hưng Yên".

## **4. Trong lĩnh vực nước sạch và giảm thiểu ô nhiễm môi trường:**

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ sạch, thân thiện với môi trường;

- Ứng dụng công nghệ xử lý, tái chế chất thải, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực môi trường;

- Tổ chức điều tra cơ bản nhằm cung cấp cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên, sinh thái môi trường và tài nguyên của tỉnh, tạo cơ sở quy hoạch khai thác sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

- Tập chung nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các giải pháp công nghệ trong xử lý ô nhiễm, khắc phục suy thoái và sự cố môi trường;

- Ứng dụng công nghệ sinh học giải quyết nạn ô nhiễm do nguồn nước thải công nghiệp, cải tạo nguồn tài nguyên đất, xây dựng mô hình xử lý lý nước thải, đảm bảo an toàn trước khi xả bỏ;

- Trước mắt đề xuất các dự án "Ứng dụng công nghệ mới trong xử lý rác thải nông thôn tỉnh Hưng Yên"; " Ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý ô nhiễm môi trường nước thải khu vực làng nghề tỉnh Hưng Yên".

gắn kết được các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà doanh nghiệp và người nông dân trong phát triển hàng hóa nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm. Từng bước nâng cao về trình độ nhận thức, trình độ dân trí và trình độ công nghệ. Do đó Chương trình phát triển kinh tế - xã hội Nông thôn và Miền núi cần thiết phải được tiếp tục thực hiện với quy mô rộng cả về quy mô và kinh phí, như vậy mới có sự tác động mạnh mẽ tới phát triển kinh tế - xã hội và ngành nghề của mỗi địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và chế biến, tiêu thụ:

- Đề nghị Bộ Khoa học và công nghệ sớm ban hành các quy định về xử lý tài sản được mua sắm bằng kinh phí nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi khi kết thúc dự án (đối tượng là nông dân, trang trại nông nghiệp cá thể, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế). Sớm có quy định cụ thể về tổng mức kinh phí nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án đối với các dự án trong Chương trình, các định mức nội dung công việc thực hiện nội dung dự án, định mức về kinh phí đối ứng của ngân sách địa phương, của cơ quan chủ trì thực hiện dự án; tăng mức đầu tư kinh phí để đảm bảo các mô hình của dự án thuộc Chương trình NTMN đủ lớn, có tác động rõ rệt, tuyên truyền hiệu quả, nhân rộng mô hình khi dự án kết thúc;

- Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục tham mưu trình Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế - xã hội Nông thôn và Miền núi giai đoạn 2016-2020.

Trên đây là kết quả thực hiện các dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi giai đoạn 2011-2015 của tỉnh Hưng Yên. / *thuytin*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Đặng Minh Ngọc*  
Đặng Minh Ngọc